

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39** /2021/DS-PT
Ngày: 27-01-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh
Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm
Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Nguyễn Bạch Nga - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Vào ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 504/2020/TLPT-DS ngày 01 tháng 12 năm 2020. về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 102/2020/DS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 543/2020/QĐ-PT ngày 28 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Bích T, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Hưng T, xã Long H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:*

2.1. Bà Nguyễn Thị Linh T, sinh năm 1964 (Có mặt).

2.2. Ông Đặng Văn E, sinh năm 1966 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Hưng T, xã Long H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

3. *Người kháng cáo:* Ông Đặng Văn E và bà Nguyễn Thị Linh T là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn Huỳnh Thị Bích T trình bày:* Chị Huỳnh Thị Bích T với bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E không có mối quan hệ thân thích, chị T chỉ biết bà Linh T do có tham gia chơi hụi do chị T làm chủ hụi.

Vào ngày 26/6/2020 chị T chỉ có cho bà Linh T vay số tiền 170.000.000 đồng. Khi bà Linh T đến hỏi vay tiền, bà Linh T nói đang nợ ông Huỳnh Ngọc M số tiền 165.000.000 đồng, nên vay 170.000.000 đồng để trả cho ông M, mục đích chị T cho bà Linh T vay tiền là để bà Linh T và ông E chuyển nhượng thửa đất của ông E, bà Linh T cho chị T. Chị T đã giao đủ số tiền 170.000.000 đồng cho bà Linh T tại nhà bà Linh T sau khi bà Linh T viết xong biên nhận ngày 26/6/2020. Nội dung biên nhận là do bà Linh T viết và ký tên, chữ ký tên Đặng Văn E là do ông E ký.

Do ông E và bà Linh T không đồng ý chuyển nhượng đất cho chị T, nên chị T đã nhiều lần yêu cầu ông E, bà Linh T trả lại số tiền 170.000.000 đồng cho chị T, nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay chị Huỳnh Thị Bích T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E có nghĩa vụ liên đới trả cho chị T số tiền vốn nợ vay là 170.000.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi. Ngoài ra, chị T không có yêu cầu gì khác.

Chị T không thống nhất với lời trình bày của bà Linh T và ông E. Trước đây, chị T có làm chủ hụi của rất nhiều dây hụi và bà Linh T có tham gia chơi hụi, nhưng do thời gian lâu quá nên chị T không nhớ là vào năm nào. Các lần bà Linh T tham gia chơi hụi đều không có nợ hụi chết của chị T. Việc bà Linh T cho rằng có vay của chị T số tiền 20.000.000 đồng vào khoảng tháng 5/2015 và nhờ chị T hỏi vay của bạn chị T là chị Mai Thị N để cho bà Linh T vay lại số tiền 25.000.000 đồng vào ngày 02/7/2015 âm lịch là hoàn toàn không có việc này.

- *Bị đơn Nguyễn Thị Linh T và Đặng Văn E cùng thống nhất trình bày:* Bà Linh T thừa nhận là có vay tiền của chị Huỳnh Thị Bích T như chị T đã trình bày, nhưng số tiền 170.000.000 đồng là bao gồm cả tiền vốn và lãi. Bà Linh T thừa nhận nội dung biên nhận ngày 26/6/2020 là do bà Linh T viết và ký tên và chồng bà Linh T là ông Đặng Văn E ký tên.

Bà Linh T trình bày khoảng tháng 5/2015, bà Linh T vay của chị T 20.000.000 đồng, ngoài ra bà Linh T còn tham gia 02 dây hụi do chị T làm chủ hụi, 01 dây 2.000.000 đồng/tháng, 01 dây 1.000.000 đồng/tháng, thời gian mở 02 dây hụi khác nhau do đã lâu nên không nhớ tham gia chơi hụi khi nào. Bà Linh T còn nợ tiền dây hụi 2.000.000 đồng là 07 kỳ tổng cộng 14.000.000 đồng, dây hụi

1.000.000 đồng còn nợ 08 kỳ tổng cộng là 8.000.000 đồng; Tiền vay của bạn chị T là chị Mai Thị N là 25.000.000 đồng vào ngày 02/7/2015 âm lịch. Như vậy, tổng cộng tiền nợ vay và hụi là 67.000.000 đồng.

Bà Linh T đồng ý trả tiền lãi 10%/năm cụ thể 67.000.000 đồng x 10% x 5 năm (tính từ ngày 01/01/2015 đến ngày 01/8/2020 làm tròn 5 năm) lãi là 33.500.000 đồng, tổng cộng là 100.500.000 đồng.

Việc bà Linh T vay tiền, chơi hụi và trả lãi cho chị T không có lập thành văn bản và không có ai chứng kiến, việc vay tiền và chơi hụi là sử dụng chung cho gia đình, ông E có biết nhưng không nắm cụ thể là số tiền bao nhiêu.

Ông Đặng Văn E thống nhất với tất cả các ý kiến của bà Linh T nêu trên. Ông E chỉ đồng ý liên đới cùng với bà Linh T trả cho chị T số tiền vốn và lãi tổng cộng là 100.500.000 đồng và đề nghị chị T xem xét cho trả dần hàng tháng cho đến khi trả xong. Ông E thừa nhận chữ ký tên trong tờ biên nhận ngày 26/6/2020 là do ông E ký.

Tại bản án sơ thẩm số 102/2020/DS-ST ngày 02/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích T.
2. Buộc bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Huỳnh Thị Bích T số tiền nợ gốc là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí và tạm ứng án phí:

- Bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E phải chịu 8.500.000 đồng (Tám triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho chị Huỳnh Thị Bích T số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) mà chị T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BI/2019/0005895 ngày 04/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông E và bà Linh T kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 102/2020/DS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp, chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 100.500.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 69.500.000 đồng.

- Tại phiên tòa phúc thẩm.

+ Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích T trình bày: Giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu Tòa phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông E và bà Linh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Bị đơn ông Đặng Văn E và bà Nguyễn Thị Linh T thống nhất trình bày: Giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 100.500.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 69.500.000 đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm.

Về nội dung: Bà Linh T và ông E thừa nhận có ký tên và nhận nợ 170.000.000 đồng ngày 26/6/2020. Nhưng bà Linh T và ông E cho rằng tiền này là tiền hui và tiền vay 67.000.000 đồng, số tiền còn lại là tiền lãi suất. Tuy nhiên bà Linh T và ông E không xuất trình được giấy tờ cũng như các chứng cứ khác chứng minh và lời trình bày của bà Linh T và ông E không được chị T thừa nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Đặng Văn E và bà Nguyễn Thị Linh T kháng yêu cầu Tòa phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm số 102/2020/DS-ST ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp, chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 100.500.000 đồng, không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 69.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Biên nhận ngày 26/6/2020, thể hiện nội dung bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E có mượn của nguyên đơn số tiền là 170.000.000 đồng. Đồng thời, bà Linh T thừa nhận nội dung biên nhận là do bà Linh T viết và ký tên, còn chữ ký Đặng Văn E do ông E ký và được ông E thừa nhận.

Bà Linh T và ông E cho rằng số tiền 170.000.000 đồng thực tế là bà Linh T và ông E chỉ nợ tiền hui và nợ tiền vay của chị T tổng cộng là 67.000.000 đồng, còn số tiền 130.000.000 đồng là tiền lãi do chị T tính lãi cao nên ghi trong biên nhận tổng cộng là 170.000.000 đồng. Cho nên, bà Linh T và ông E chỉ đồng ý trả cho chị T tổng cộng số tiền nợ vốn là 67.000.000 đồng, lãi 10%/năm tính từ ngày 01/11/2015 đến 01/8/2020 (tính tròn 05 năm) là 33.500.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 100.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, đây chỉ là lời trình bày của bà Linh T và ông E, bà Linh T và ông E không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình và nội dung này cũng không được chị T thừa nhận, vì biên nhận ngày 26/6/2020 ghi rất cụ thể rõ ràng bà Linh T mượn số tiền 170.000.000 đồng, trong biên nhận cũng không liệt kê tiền vốn là tiền gì và bao nhiêu, tiền lãi bao nhiêu. Cho nên bà Linh T và ông E kháng cáo cho rằng chị T tính lãi cao so với quy định, đề nghị Hội đồng xét xử điều chỉnh phần tiền lãi cho phù hợp là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[2] Xét đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông E và bà Linh T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét bản án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị Bích T buộc bị đơn Nguyễn Thị Linh T và Đặng Văn E cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay là 170.000.000 đồng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm được giữ nguyên nên ông E và bà Linh T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 288, 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 và Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 102/2020/DS-ST ngày 02/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích T.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Huỳnh Thị Bích T số tiền nợ gốc là 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí và tạm ứng án phí:

- Bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E phải chịu 8.500.000 đồng (Tám triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Huỳnh Thị Bích T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.250.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BI/2019/0005895 ngày 04/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

4. Án phí dân sự phúc thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Linh T và ông Đặng Văn E phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009730 ngày 28/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh ĐT;
- Phòng KTNV - THA TA Tỉnh;
- VP TA Tỉnh;
- Tòa án nhân dân huyện L;
- Chi Cục THA DS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ VA (V).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thanh